

Bản án số: 252/2024/HNGĐ-ST.

Ngày: 29/08/2024.

V/v tranh chấp Ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Liêm, ông Đặng Văn Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang: Ông Lê Trần Long, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 389/2024/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 5 năm 2024 về tranh chấp hôn nhân gia đình “Ly hôn, nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 494/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 07 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Trịnh Bình M**, sinh năm 1998; địa chỉ: **số B Thủ Khoa N, khóm D, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang**.

2. Bị đơn: Ông **Lê Anh Q**, sinh năm 1994, địa chỉ: **B ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang**.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà **M** trình bày: bà và ông **Lê Anh Q** do quen biết và tự tìm hiểu kết hôn vào năm 2019, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Thời gian chung sống hạnh phúc thời gian đầu, sau đó ông **Q** đi làm thường xuyên uống rượu không quan tâm lo lắng cho gia đình; khi có rượu thì không kiềm chế được lời nói, thường xuyên xúc phạm vợ con; đến khoảng tháng 7/2023 thì về sinh sống cùng cha mẹ bà; nhưng ông **Q** sống không có trách nhiệm và quan tâm đến vợ con; có lần đánh con nguyên nhân mẹ chồng điện thoại nói chuyện với con thì bé không chịu nói chuyện nên ông **Q** đánh, vợ chồng cãi nhau, cha mẹ bà khuyên ngăn thì ông **Q** có những lời lẽ xúc phạm cha mẹ bà và ông **Q** tự ý bỏ nhà đi và tuyên bố sẽ không quay về chung sống với vợ nữa và

yêu cầu bà viết đơn xin ly hôn ông Q sẽ ký. Nay xác định tình cảm không còn cương quyết xin ly hôn.

Về con chung: có 02 con chung tên Lê Bảo M1, sinh ngày 01/3/2020; Lê Hoàng Gia P, sinh ngày 08/5/2021, hiện 02 con chung bà đang chăm sóc, nuôi dưỡng. Khi ly hôn yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung, không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Lê Anh Q trình bày: Vợ chồng kết hôn vào năm 2019 có đăng ký kết hôn, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn của vợ chồng dẫn đến vợ xin ly hôn là do ông uống rượu có những lời lẽ không hay với vợ; Sau khi Tòa án hòa giải thì ông có gặp vợ bên ngoài để hàn gắn và chỉ nhắn tin qua lại với nhau; chứ không có đến gặp gia đình bên vợ. Vì khi xảy ra mâu thuẫn thì gia đình cha mẹ hai bên cũng mâu thuẫn, vợ chồng lại chung sống với cha mẹ vợ nên không đến nhà được hàn gắn được. Nay, nhận thấy vẫn còn thương vợ không đồng ý ly hôn. Nếu vợ cương quyết xin ly hôn thì tùy Tòa án quyết định. Về con chung: có 02 con chung tên Lê Bảo M1, sinh ngày 01/3/2020; Lê Hoàng Gia P, sinh ngày 08/5/2021, hiện 02 con chung bà M đang chăm sóc, nuôi dưỡng. Nếu ly hôn đồng ý để vợ tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Về tài sản chung: không có, không yêu cầu giải quyết. Về nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về ý kiến về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trịnh Bình M đối với ông Lê Anh Q; bà Trịnh Bình M được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung tên Lê Bảo M1, sinh ngày 01/3/2020; Lê Hoàng Gia P, sinh ngày 08/5/2021; ông Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn có nơi cư trú tại xã L, huyện C, tỉnh An Giang, nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung tranh chấp: Bà M và ông Q kết hôn có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên quan hệ hôn nhân giữa được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Theo bà M trình bày, vợ chồng chung sống được khoảng 5 năm thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do ông Q đi làm thường xuyên uống rượu

không quan tâm lo lắng cho gia đình; khi có rượu thì không kèm chế được lời nói, thường xuyên xúc phạm vợ con; có lần đánh con, khi vợ chồng cãi nhau, cha mẹ bà khuyên ngăn thì ông Q có những lời lẽ xúc phạm cha mẹ. Ông Q trình bày mâu thuẫn của vợ chồng dẫn đến vợ xin ly hôn là do ông uống rượu có những lời lẽ không hay với vợ; Sau khi Tòa án hòa giải thì ông có gặp vợ bên ngoài để hàn gắn và chỉ nhắn tin qua lại với nhau; chứ không có đến gặp gia đình bên vợ. Vì khi xảy ra mâu thuẫn thì gia đình cha mẹ hai bên cũng mâu thuẫn. Nay nhận thấy tình cảm còn thương vợ không đồng ý ly hôn. Nếu vợ cương quyết xin ly hôn thì tùy Tòa án quyết định. Xét thấy, mâu thuẫn giữa bà M ông Q nguyên nhân do trong cách cư xử của ông Q trong cuộc sống, khi có rượu không kèm chế trong lời nói dẫn đến tình cảm vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, được cha mẹ hai bên hòa giải nhưng ông Q có lời lẽ thiếu chuẩn mực nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, vợ chồng sống ly thân trong thời gian dài. Trong thời gian này, ông Q không thay đổi cách ứng xử trong quan hệ vợ chồng, hai bên cũng không tạo điều kiện cho nhau hàn gắn tình cảm vợ chồng, không ai quan tâm đến nhau. Vì vậy, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của và M xin ly hôn ông Q.

[3] Về quan hệ con chung: vợ chồng có 02 con chung tên Lê Bảo M1, sinh ngày 01/3/2020; Lê Hoàng Gia P, sinh ngày 08/5/2021, hiện con chung đang sinh sống với bà M, khi ly hôn bà M yêu cầu được tiếp tục chăm sóc nuôi 02 chung, không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con. Ông Q đồng ý. Vì vậy, nghĩ nên giao 02 con chung cho bà M nuôi dưỡng ông Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

[5] Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà M phải chịu là 300.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 53; 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Bình M xin ly hôn ông Lê Anh Q.

Giấy chứng nhận kết hôn số 117 ngày 5 tháng 11 năm 2019 do Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh An Giang cấp không còn giá trị pháp lý.

Về quan hệ con chung: Bà Trịnh Bình M được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung tên Lê Bảo M1, sinh ngày 01/3/2020; Lê Hoàng Gia P, sinh ngày 8/5/2021; ông Lê Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà **M** cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông **Q** trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

Về quan hệ tài sản chung: các bên không yêu cầu giải quyết.

Về quan hệ nợ chung: Không có. Ghi nhận việc bà **M** ông **Q** xác định không có nợ chung trong thời kỳ hôn nhân, nhưng sau khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có người khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân, thì bà **M**, ông **Q** phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, bà **Trịnh Bình M** phải chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu số 0015521 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 24/5/2024.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Bình